

Bản án số: **03/2023/HS-ST**

Ngày: 09/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ - TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Dung**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đại Huy**

Ông Lê Văn Hoan;

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Minh Hải**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thái Bình**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 01 năm 2023. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 148/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2021/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 12 năm 2022, đối với:

+ Bị cáo: **Nguyễn Văn K**, sinh ngày 23/5/2005. Nơi cư trú: Thôn MC, xã VH, huyện BV, Hà Nội. Trình độ văn hóa 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1984; Con bà Nguyễn Thị Kim K1, sinh năm 1984; Vợ con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: không.

Người đại diện theo pháp luật:

Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1984

Chị Nguyễn Thị Kim K1, sinh năm 1984

Đều trú tại: Thôn MC, xã VH, huyện BV, Hà Nội.

+ Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn K:

Ông Phan Hoàn Sơn – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý

nhà nước thành phố Hà Nội.

+ **Người bị hại:**

- Ông Hoàng Mạnh H, sinh năm 1960

Địa chỉ: Thôn MV, xã VH, huyện BV, Hà Nội

- Anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn MC, xã VH, huyện BV, Hà Nội

- Cháu Hoàng Văn N, sinh năm 2005

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1970 (mẹ đẻ)

Địa chỉ: Thôn MC, xã VH, huyện BV, Hà Nội

- Chị Nguyễn Thị Thu D, sinh năm 2003

Địa chỉ: Thôn MM, xã YB, huyện BV, Hà Nội

+ **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn TP, xã SĐ, thị xã ST, Hà Nội

- Chị Phùng Thị H1, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn 6, xã BT, huyện BV, Hà Nội

(Bị cáo, Người đại diện theo pháp luật: Anh Nguyễn Quang T có mặt. Các bị hại và Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Điều vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu sài cá nhân nên Nguyễn Văn K nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu sài. Khoảng 03 giờ sáng ngày 06/8/2022, K đi chiếc xe đạp từ nhà đến thôn Mít Mái, xã Yên Bài, huyện Ba Vì tìm kiếm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Quan sát thấy nhà ông Nguyễn Văn M bật đèn sáng ngoài sân, cửa gian phòng khách không đóng nên K nảy sinh ý định vào nhà ông M trộm cắp tài sản. K trèo qua tường bao đi vào bên trong phòng khách để tìm kiếm tài sản nhưng không phát hiện tài sản gì nên tiếp tục đi vào gian phòng ngủ phía bên phải sát gian phòng khách không phát hiện được tài sản gì nên K đi quay ra cửa phòng ngủ thì ông Nguyễn Văn M tỉnh dậy giữ K lại và thông báo cho Công an xã YB. Sau đó K được đưa về trụ sở Công an xã YB để làm rõ. Tại cơ quan Công an K đã khai nhận rõ mục đích vào nhà ông Nguyễn Văn M để trộm cắp tài sản. Tuy nhiên K chưa lấy trộm được tài sản gì thì bị ông M phát hiện. Ngoài ra K còn khai nhận thực hiện các vụ trộm cắp tài sản khác cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng gần 4 giờ sáng (K không nhớ ngày) tháng 3/2022, K đi bộ từ nhà đến thôn Muồng Voi, xã Vân Hòa để tìm kiếm nhà dân nào sơ hở trộm cắp tài sản. Khi đi đến gần đập Muồng voi thì K phát hiện nhà ông Hoàng Mạnh H, ở gần đường không có cổng nên đã đi vào bên trong K dùng đèn pin điện thoại Iphone 5 màu trắng của mình soi tìm đường đi quanh nhà đến gian bếp thấy không đóng cửa nên đi vào bên trong đến phòng ngủ sát bên cạnh thì thấy vợ chồng ông H đang ngủ, trên bàn cạnh giường có để một chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung A10 màu xanh nước biển. K liền lấy trộm chiếc điện thoại rồi bán cho chị Phùng Thị H1, sinh năm 1996 là chủ cửa hàng điện thoại biển hiệu “Công M Mobie” tại thôn TM, xã TL, huyện Ba Vì được số tiền là 1.200.000 đồng. Số tiền này K đã tiêu sài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Vào tháng 4/2022 (K không nhớ ngày), K đến chơi nhà anh Nguyễn Tiến V là chú ruột K. Trong khi chơi tại nhà anh V, K thấy chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung J7 màu vàng của anh V để ở trên giường nên K đã lấy trộm và mang về nhà. Đến ngày hôm sau anh V phát hiện K đã lấy trộm chiếc điện thoại trên nên đã đến nói chuyện với K. Sau đó K đã đem trả lại chiếc điện thoại trên cho anh V. Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ba Vì đã tiến hành làm việc với anh Nguyễn Tiến V, nhưng anh V trình bày đã không trình báo sự việc trên đến cơ quan Công an do K là cháu ruột của V và K đã trả lại chiếc điện thoại trên cho anh V nay anh V không còn yêu cầu đề nghị gì.

Lần thứ ba: Vào khoảng đầu tháng 5/2022 (do đã lâu nên K không nhớ ngày) K trèo qua tường bao từ nhà mình sang nhà anh họ là Hoàng Văn N ở ngay sát nhà K. Sau đó K đi đến chỗ giường anh N đang ngủ phát hiện thấy chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu trắng loại 16GB của N đang sạc ở đầu giường. K dùng tay tháo bỏ sạc điện thoại, lấy trộm chiếc điện thoại rồi trèo qua tường bao đi về nhà. Khi anh N kiểm tra camera biết K là người lấy trộm điện thoại nên đã nói chuyện với K thì K trả lại điện thoại cho anh N. Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ba Vì đã tiến hành làm việc với anh N, anh N đã trình bày không trình báo sự việc trên đến cơ quan Công an do K là em họ của N và K đã trả lại chiếc điện thoại trên. Đến nay N không còn yêu cầu đề nghị gì khác.

Lần thứ tư: Khoảng 03 giờ ngày 10/7/2022, K đi xe đạp từ nhà đến thôn Mít Mái, xã Yên Bài, huyện Ba Vì để tìm kiếm xem nhà dân nào có sơ hở thì vào để lấy trộm tài sản. Khi đến ngõ đi vào nhà của chị Nguyễn Thị Thu D thì K dựng xe đạp ở đầu ngõ rồi đi bộ vào bên trong. Quan sát thấy nhà chị D còn sáng đèn ở gian phòng ngủ nên K đã trèo qua tường bao vào bên trong vườn, K đi xung quanh nhà đến trước sân thấy gian phòng khách nhà chị D không đóng cửa, K mở cửa và đi vào bên trong gian phòng ngủ đang sáng đèn thấy chị D đang ngủ trên giường, chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng gold đang sạc ở đầu giường, K rút sạc lấy trộm

chiếc điện thoại rồi theo đường cũ trèo qua tường bao lấy xe đạp đi về nhà. K kiểm tra thì thấy điện thoại có để mặt khóa nên không mở được. Sau đó K bán chiếc điện thoại trên cho anh Nguyễn Văn L, chủ cửa hàng điện thoại biển hiệu “Duy L” ở phường XK, TX ST được số tiền là 900.000 đồng. K nhờ anh L chuyển vào tài khoản của bạn là Nguyễn Trung K2, sinh năm 2005 - Trú tại: thôn ĐC, xã VH, huyện BV số tiền 900.000 đồng. Sau đó K nhờ K2 chuyển số tiền 150.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của Phùng Thị Phương L1, sinh năm 2005; trú tại: thôn MV, xã VH, huyện Ba Vì để trả nợ. Số tiền 750.000 đồng còn lại K đã tiêu sài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 104/2022/KL-ĐGTS ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Ba Vì, TP Hà Nội kết luận:

- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung A10 màu xanh nước biển, đã qua sử dụng: 1.400.000 đồng.

- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung J7, đã qua sử dụng: 600.000 đồng

- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu trắng, đã qua sử dụng: 2.000.000 đồng

- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng gold, đã qua sử dụng: 4.000.000 đồng.

Tổng trị giá là: **8.000.000** đồng (Tám triệu đồng).

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng có số Imei: 990002883050757 (là điện thoại cá nhân của Nguyễn Văn K, đã qua sử dụng).

- 01 (một) chiếc xe đạp màu sơn xanh đen có giỏ màu trắng (Đã qua sử dụng).

- 01 (một) kính nhựa màu đen (Đã qua sử dụng).

- 01 (một) mũ tai bèo bằng vải màu đen, trên mũ có chữ “BTS” màu trắng (Đã qua sử dụng).

- Đối với Nguyễn Văn L là người mua chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus của K vào ngày 10/7/2022: Anh L không biết đây là chiếc điện thoại do Nguyễn Văn K trộm cắp mà có nên đã đồng ý mua. Quá trình điều tra, anh L trình bày đã bán L1 kiện của chiếc điện thoại trên cho khách do thời gian đã lâu nên không nhớ bán cho những ai. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ba Vì không đủ tài liệu để xác M truy thu chiếc điện thoại trên. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này mà chỉ nhắc nhở Nguyễn Văn L cần phải làm rõ nguồn gốc tài sản trước khi mua bán.

- Đối với Phùng Thị H1: Căn cứ lời khai nhận của Nguyễn Văn K xác định sau khi lấy trộm được chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung A10 màu xanh, K đã mang đến bán cho chị Phùng Thị H1. Tuy nhiên theo lời khai của chị Phùng Thị H1 trình bày trong thời gian tháng 3/2022 đang thời điểm dịch Covid 19 bùng phát chị H1 giao dịch mua, bán với nhiều người và đều đeo khẩu trang và thời gian đã lâu nên không nhớ. Qua kiểm tra cửa hàng điện thoại của chị H1 tại thời điểm làm việc không có chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung A10 nào có đặc điểm như trên. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ba Vì không đủ tài liệu để xác M truy thu chiếc điện thoại trên. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này.

- Đối với Nguyễn Trung K2 : K2 là bạn của K, khi được K nhờ chuyển hộ tiền vào tài khoản của L1 thì K2 đồng ý. K2 không hỏi và cũng không biết nguồn gốc số tiền mà K có. Do vậy, cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì không đề cập xử lý trong vụ án này.

***Về xử lý vật chứng:**

- Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng; 01 chiếc xe đạp màu sơn xanh đen có giỏ màu trắng; 01 kính nhựa màu đen; 01 mũ tai bèo bằng vải màu đen thu giữ trên người Nguyễn Văn K.

Viện KSND huyện Ba Vì đã ra Quyết định chuyển số vật chứng trên đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì để giải quyết theo quy định của pháp luật.

***Về dân sự:**

- Nguyễn Văn K và gia đình đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thu D số tiền là 4.000.000 đồng, chị D không còn yêu cầu đề nghị gì về dân sự và hình sự.

- Nguyễn Văn K và gia đình đã bồi thường cho ông Hoàng Mạnh H số tiền là 3.000.000 đồng, ông H không còn yêu cầu đề nghị gì về dân sự và hình sự.

- Anh Nguyễn Tiến V, cháu Hoàng Văn N đã được Nguyễn Văn K trả lại tài sản trộm cắp nay không có yêu cầu, đề nghị gì.

* Bản cáo trạng số: 02/CT-VKS BV ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát Ba Vì đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa giữ quyền công tố phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

*Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, 101; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 06 đến 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về dân sự: Các bị hại đều đã được bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng:

+ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng;

+ 01 chiếc xe đạp màu sơn xanh đen có giỏ màu trắng; 01 kính nhựa màu đen; 01 mũ tai bèo bằng vải màu đen thu giữ trên người Nguyễn Văn K. Tuyên trả lại cho bị cáo K.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định: Trong thời gian từ tháng 03/2022 đến tháng 7 năm 2022, Nguyễn Văn K đã 4 lần thực hiện hành vi trộm cắp 04 chiếc điện thoại di động: Trong đó ba lần thực hiện tại xã Vân Hòa, huyện Ba Vì gồm: Điện thoại của ông Hoàng Mạnh H trị giá 1.400.000đ; Điện thoại của anh Nguyễn Văn V trị giá 600.000đ; Điện thoại của cháu Hoàng Văn N trị giá 2.000.000đ. 01 lần thực hiện tại xã Yên Bài, huyện Ba Vì là điện thoại chị Nguyễn Thị Thu D giá trị 4.000.000. Tổng trị giá tài sản mà K trộm cắp là 8.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo trong vụ án này đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1

Điều 173 BLHS. Do vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử phải xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để có mức án đúng và phù hợp hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có 02 lần trộm cắp tài sản có giá trị từ 2 triệu đồng và 4 triệu đồng. Do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình đã tự nguyện khắc phục bồi thường toàn bộ thiệt hại tài sản cho bị hại nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra người bị hại còn có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo trong độ tuổi từ 16 đến dưới 18 tuổi, còn có những hạn chế về mặt nhận thức về xã hội và hành vi nên áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 91 BLHS.

Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

Sau khi xem xét toàn diện các yếu tố nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Văn K sinh ra trong gia đình nông dân thuần túy. Bản thân K cũng được gia đình cho ăn học dưới sự dạy bảo của gia đình và Thầy cô giáo lẽ ra bị cáo phải chấp hành nghiêm chỉnh các qui định của địa phương cũng như chính sách pháp luật của nhà nước. Xong chỉ vì muốn có tiền ăn chơi điện tử nghiện Gem. K đã nhiều lần đột nhập trong đêm vào các gia đình bị hại để trộm cắp tài sản. Lẽ ra phải áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Tuy nhiên xét thấy bị cáo chưa có tiền án tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp đã trả lại cho người bị hại, điều kiện hoàn cảnh, kinh tế gia đình khó khăn,

tuổi đời còn trẻ nhận thức về pháp luật còn hạn chế, phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Do vậy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng khoản 1,2,5 Điều 65 BLHS hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo K về nơi cư trú để giám sát giáo dục bị cáo cũng đủ sức giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng; Hội đồng xét xử xét thấy tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì bị cáo là vị thành niên không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về dân sự: Các bị hại đều không yêu cầu bồi thường gì thêm. Xét đây là sự tự nguyện của đương sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng: Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

+ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng;

+ 01 chiếc xe đạp màu sơn xanh đen có giỏ màu trắng; 01 kính nhựa màu đen; 01 mũ tai bèo bằng vải màu đen và 01 đôi găng tay len thu giữ trên người Nguyễn Văn K. Xác định đây là tài sản riêng của bị cáo nên cần tuyên trả cho bị cáo là phù hợp với qui định của pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/. **Xử** : Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn K** phạm tội “ **Trộm cắp tài sản**”.

2/ **Áp dụng**: khoản 1 Điều 173; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1,2,5 Điều 65, điểm a, khoản 2 Điều 91, 101 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K: **09** (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng. Kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn K về UBND xã VH, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội, để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp cùng với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp

hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Văn K 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng; 01 chiếc xe đạp màu sơn xanh đen có giỏ màu trắng; 01 kính nhựa màu đen; 01 mũ tai bèo bằng vải màu đen và 01 đôi găng tay len thu giữ trên người.

4/ Về án phí: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 23, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt Bản án hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt Bản án hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TANDTP. Hà Nội;
- VKSND huyện Ba Vì;
- Công an huyện Ba Vì;
- THADS Ba Vì;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Dung

